

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính
không liên thông trong lĩnh vực thể dục thể thao thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa
liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh tại Tờ trình số 1327/TTr-
SVHTT ngày 03 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 01
thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục thể thao thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực thể dục thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm tin học công báo;
- Lưu: VT, K1, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC
THẺ DỤC THỂ THAO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

(1) STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2288/QĐ- UBND ngày 04/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(2) Tên thủ tục hành chính	(3) Thời gian giải quyết	(4) Trình tự các bước thực hiện				(5) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(4A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: tiếp nhận hồ sơ)	(4B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: giải quyết hồ sơ)	(4C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyet)	(4D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
13	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn (1.000883.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý Thẻ dục Thể thao: 3,5 ngày làm việc 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2455/QĐ-UBND ngày 06/7/2023